

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày 01-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Phú Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trọng Giáp

Ông Lưu Việt Trung

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiên –Thư ký Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29-8-1981, tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức V (sinh năm 1952) và con bà Lê Thị V (sinh năm 1954); Vợ: Vũ Hương N, sinh năm 1982; Con: 02 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2011); Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Anh Lò Văn N, sinh năm 1990. Có mặt

Trú tại: Bản P, xã L, huyện N, tỉnh Lai Châu

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Công ty cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh S

Người được uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Đinh Xuân Th – Trung tâm điều hành đường Cao tốc Nội Bài-Lào Cai. Có mặt

Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Nơi làm việc: Trạm thu phí KM6 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc thôn Ninh Kiều, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07-8-2023, Nguyễn Văn T (Có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 18-3-2021, có giá trị đến ngày 18-3-2026) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu DOTHANH biển kiểm soát 29C-705.19, tải trọng 5450kg, có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ có hiệu lực đến ngày 20-8-2023. Trên xe chở nhiều thùng phi đựng nước và tôm tươi (không xác định khối lượng). Cùng đi trên xe còn có Lò Văn N – SN: 1990; ĐKTT: Phiêng Ban, xã L, huyện N, tỉnh Lai Châu, di chuyển trên đường Cao tốc Nội Bài-Lào Cai, theo hướng Lào Cai-Hà Nội. Đến khoảng hơn 23 giờ xe đi đến KM 131+200, thuộc địa phận thôn Tân Thịnh, xã Quy Mông, huyện TY, tỉnh Yên Bái. Đây là đoạn đường thẳng, bằng phẳng, có dải phân cách xương cá kẻ sơn màu vàng phân thành hai chiều xe chạy, không có chướng ngại vật, không bị khuất tầm nhìn, lúc này trời mưa, mặt đường trơn trượt, đường vắng không có phương tiện giao thông tham gia cùng chiều cũng như ngược chiều. Nguyễn Văn T đã không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên không làm chủ được phương tiện dẫn đến xe ô tô do Nguyễn Văn T điều khiển đã đâm va vào hộ lan bên trái đường theo hướng đi rồi văng ra khỏi đường Cao tốc gây tai nạn. Hậu quả: Lò Văn N bị thương nhiều bộ phận trên cơ thể, đứt lìa cánh tay trái phải điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội nhưng không nối lại được tay; xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-705.19 bị hư hỏng nặng; gây, đổ hộ lan của đường Cao tốc Nội Bài-Lào Cai. Ngay sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nhưng không phát hiện nồng độ cồn và chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Văn T.

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định: Điều kiện thời tiết khi xảy ra tai nạn trời mưa. Hiện trường xảy ra vụ tai nạn tại KM131+200 Cao tốc Nội Bài-Lào Cai là đường hai chiều, không có giải phân cách cứng, ở giữa là vạch xương cá kẻ sơn màu vàng phân chia hai chiều xe chạy rộng 5,10m. Mặt đường giải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, lòng đường rộng 17,30m. Mỗi chiều đường có một làn đường rộng 3,80m và một làn dừng khẩn cấp rộng 2,60m được phân chia bằng vạch sơn liền màu trắng; phía ngoài là gờ bê tông tiếp đến là dải hộ lan. Lấy mép đường bên trái hướng Lào Cai – Hà Nội làm chuẩn, dấu vết để lại hiện trường thể hiện xe ô tô tải đâm hư hỏng dải hộ lan bên trái đường theo hướng đi, cụ thể:

+ Xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-705.19 sau khi xảy ra tai nạn dừng đỗ phía ngoài hộ lan bên trái, đầu xe hướng vào phía lòng đường, đuôi xe hướng ra khu dân cư, phần đuôi xe nằm dưới taluy âm.

+ Vết mài xước trên dải hộ lan bên trái bị cong móp, biến dạng, đổ nghiêng sang trái có kích thước: 17,90m x 0,30m theo chiều Lào Cai – Hà Nội

+ Vết trượt trên gờ bê tông bên trái có kích thước 5,30m x 0,10m.

+ Vị trí thanh tôn hộ lan bị xô đẩy khỏi vị trí ban đầu hướng về phía bên trái, phần trụ đỡ tôn hộ lan bị đổ theo hướng Lào Cai – Hà Nội có chiều dài 5,90m.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 196/KLTTCT-TTPY ngày 06/10/2023 của trung tâm Pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lò Văn N tại thời điểm giám định là 91%.

Bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG ngày 03/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện TY, tỉnh Yên Bái kết luận: 04 (Bốn) tấm tôn sóng loại W310x6320x4mm mác thép ss540 mạ kẽm nhúng nóng; 02 (Hai) trụ đỡ tôn sóng; 07 (Bảy) cột trụ U100x140x1750x4mm mác thép ss400 mạ kẽm nhúng nóng; 01 (một) tấm tôn sóng bị thiệt hại có tổng giá trị là 40.900.000 đồng (Bốn mươi triệu chín trăm nghìn đồng).

Bản kết luận giám định số 7589/KL-KTHS ngày 01/12/2023 và số 9366/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: Không đảm bảo an toàn kỹ thuật do cơ cấu phanh trên trục I không còn tác dụng hãm bánh xe, cơ cấu phanh trên trục II còn tác dụng hãm dừng được bánh xe; Không đảm bảo an toàn kỹ thuật do độ dơ vô lăng lái vượt quá giới hạn cho phép, hệ thống lái còn điều khiển được bánh xe sang hai bên; tại thời điểm giám định hệ thống đèn, gạt nước mưa bị hỏng, không xác định được tình trạng kỹ thuật của hệ thống đèn và gạt nước mưa ở thời điểm ngay trước và trong khi xảy ra tai nạn do ô tô bị hư hỏng.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) xe ô tô tải, nhãn hiệu DOTHANH, biển kiểm soát 29C-705.19. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện TY đã tiến hành trao trả vật chứng nêu trên.

Quá trình điều tra, Lò Văn N khai báo: Thời điểm xảy ra vụ tai nạn Lò Văn N đang ngủ ở ghế phụ nên không biết diễn biến vụ việc như thế nào, sau khi được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội thì mới tỉnh lại.

Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Văn T cùng gia đình đã đến động viên, thăm hỏi chăm sóc và chi trả toàn bộ chi phí điều trị cho anh Lò Văn N do đó bị hại Lò Văn N có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Tân. Đồng thời, Tân cũng đã chủ động khắc phục bồi thường thiệt hại cho Công ty vận hành bảo trì đường cao tốc Việt Nam số tiền 41.900.000 đồng (Bốn mươi một triệu chín trăm nghìn đồng) trước khi có kết luận định giá tài sản. Anh Lò Văn N và Công ty vận hành bảo trì đường cao tốc Việt Nam không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 04/CT-VKSTY ngày 25-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b, khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Về hình phạt: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã chi trả toàn bộ viện phí cho bị hại nên bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận được số tiền mà bị cáo khắc phục thiệt hại sau khi gây tai nạn và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, không trình bày tranh luận gì.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cũng như tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng hơn 23 giờ ngày 07-8-2023, tại KM 131+200 Cao tốc Nội Bài-Lào Cai thuộc địa phận thôn Tân Thịnh, xã Quy Mông, huyện TY, tỉnh Yên Bái, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu DOTHANH, biển kiểm soát 29C-705.19, tải trọng 5450kg. Trên xe chở nhiều thùng phi đựng nước và tôm tươi, cùng đi trên xe còn có Lò Văn N, xe di chuyển theo hướng Lào Cai-Hà Nội. Đây là đoạn đường thẳng, bằng phẳng, có dải phân cách xương cá kẻ sơn màu vàng phân thành hai chiều xe chạy, không có chướng ngại vật, không bị khuất tầm nhìn, lúc này trời mưa, mặt đường trơn trượt, đường vắng không có phương tiện giao thông tham gia cùng chiều cũng như ngược chiều. Nguyễn Văn T đã không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên không làm chủ được phương tiện dẫn đến xe ô tô do Nguyễn Văn T điều khiển đâm va vào hộ lan bên trái đường theo hướng đi rồi văng ra khỏi đường Cao tốc gây tai nạn. Hậu quả đã khiến anh Lò Văn N bị thương nhiều bộ phận trên cơ thể, đứt lìa cánh tay trái phải điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội nhưng không lồi lại được tay, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 91%, xe ô tô tải và hộ lan bị hư hỏng, thiệt hại.

Hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo trong trường hợp trời mưa, đường trơn trượt nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã gây tai nạn đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ (được quy định chi tiết tại khoản 3, khoản 4 và khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn giao thông. Bị cáo có năng lực hành vi nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ quy định Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên khi điều khiển xe trong điều kiện thời tiết trời mưa, đường trơn trượt, bị cáo đã không giảm tốc độ để có thể dừng xe lại một cách an toàn nên đã gây tai nạn, làm thiệt hại về sức khỏe, tài sản. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi

thường cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan để khắc phục hậu quả và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tuy nhiên đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có thể răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được Cơ quan Điều tra trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lò Văn N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhận dân huyện TY là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 01-3-2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện X, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phú Duy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phú Duy